

Số: /KH-SYT

Bắc Giang, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 25/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” tỉnh Bắc Giang năm 2023. Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ cụ thể quy định tại Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 25/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” tỉnh Bắc Giang năm 2023.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, công tác phối hợp, trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo đúng nội dung, tiến độ, hiệu quả các nhiệm vụ; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

2. Yêu cầu

- Lãnh đạo các phòng, đơn vị được giao nhiệm vụ cần quyết liệt, sâu sát trong công tác chỉ đạo, điều hành; phối hợp với các cấp, các ngành trên địa bàn hoạt động để triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo đúng nội dung, tiến độ, hiệu quả các nhiệm vụ.

- Đưa ra các giải pháp thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, đúng quy định của pháp luật; phân công trách nhiệm cụ thể giữa các khoa phòng. Bố trí kinh phí, tập trung nguồn lực để triển khai, thực hiện các hoạt động của kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

- 100% các cơ sở y tế, bệnh viện sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử tích hợp BHYT trong khám chữa bệnh, xác thực sinh trắc học, chống trục lợi bảo hiểm.

- 100% công chức, viên chức, người lao động của đơn vị thực hiện cài đặt ứng dụng định danh điện tử quốc gia VneID và kích hoạt định danh điện tử mức 2 trên ứng dụng VneID.

- Các cơ sở y tế có giường bệnh nội trú thực hiện hướng dẫn, giám sát người bệnh nội trú khai báo lưu trú trên ứng dụng định danh quốc gia VNeID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú và làm giàu dữ liệu dân cư.

- Tiếp tục đẩy mạnh sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thực hiện thanh toán viện phí, dịch vụ y tế và các giao dịch khác.

- Tiếp tục kết nối, cung cấp dữ liệu khám sức khỏe vào cơ sở dữ liệu của Bộ Y tế để thực hiện việc liên thông sử dụng kết quả cấp giấy khám sức khỏe điện tử phục vụ dịch vụ công trực tuyến trong cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Đối tượng:

- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Các bệnh viện ngoài công lập.
- Các phòng khám đa khoa có khám BHYT.

2. Phạm vi: Trên toàn tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh việc sử dụng thẻ CCCD thay thế thẻ BHYT tại tất cả các cơ sở khám, chữa bệnh

- Rà soát nhu cầu sử dụng thiết bị xác minh danh tính, thông tin chủ thẻ CCCD (máy đọc thẻ CCCD) để mua sắm bổ sung số lượng máy đọc thẻ CCCD đảm bảo điều kiện thực hiện hoạt động khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD thay thế thẻ bảo hiểm y tế. Riêng Trung tâm Y tế các huyện chỉ đạo các Trạm Y tế đảm bảo 100% các Trạm Y tế bổ sung thiết bị, phần mềm kết nối, máy đọc QR code để thực hiện hoạt động khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD thay thế thẻ BHYT.

- Phấn đấu 100% người bệnh đến KCB sử dụng thẻ CCCD thay thế thẻ BHYT (trừ trẻ em <14 tuổi); đồng thời không để xảy ra tình trạng từ chối KCB nếu người bệnh không có thẻ CCCD gây bức xúc, giảm sự hài lòng người bệnh.

- Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, các cấp, các ngành tại địa phương tuyên truyền cho người dân tại địa phương biết lợi ích của việc sử dụng thẻ CCCD thay thế thẻ bảo hiểm y tế và tạo thói quen sử dụng thẻ CCCD khi đến

KCB tại cơ sở y tế; hạn chế tối đa việc người dân quên thẻ CCCD khi đến KCB tại cơ sở y tế.

2. Hoàn thành việc thực hiện cài đặt ứng dụng định danh điện tử quốc gia VneID và kích hoạt định danh điện tử mức 2 trên ứng dụng VneID

- Các phòng/đơn vị trực thuộc Sở, các bệnh viện ngoài công lập, các phòng khám đa khoa có khám BHYT phối hợp với cơ quan công an trên địa bàn rà soát, lập danh sách những công chức, viên chức, người lao động chưa thực hiện kích hoạt định danh điện tử trên ứng dụng VneID để đôn đốc, kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc để tháo gỡ.

- Duy trì 100% công chức, viên chức, người lao động của đơn vị thực hiện cài đặt ứng dụng định danh điện tử quốc gia VneID và kích hoạt định danh điện tử mức 2 trên ứng dụng VneID.

3. Thực hiện việc khai báo lưu trú trên ứng dụng định danh quốc gia VNeID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú làm giàu dữ liệu dân cư, quản lý người bệnh và từng bước số hóa dữ liệu bệnh nhân

- Các cơ sở y tế có giường bệnh nội trú thực hiện hướng dẫn, giám sát người bệnh nội trú khai báo lưu trú trên ứng dụng định danh quốc gia VNeID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú và làm giàu dữ liệu dân cư, quản lý người bệnh và từng bước số hóa dữ liệu bệnh nhân.

- Phối hợp với cơ quan Công an trên địa bàn để được cung cấp các tài liệu hướng dẫn, tài liệu tuyên truyền, tổ chức tập huấn cho cán bộ y tế khai báo lưu trú trên phần mềm ASM, VneID cho bệnh nhân đến khám, chữa bệnh; kích hoạt định danh điện tử mức 2 trên ứng dụng VneID.

4. Tăng cường sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thực hiện thanh toán viện phí, dịch vụ y tế và các giao dịch khác

- Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thực hiện thanh toán viện phí, dịch vụ y tế và các giao dịch khác tại đơn vị; trong đó lưu ý giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể cho từng khoa, phòng, bộ phận, các tổ chức hội, đoàn thể phù hợp tình hình thực tế.

- Phối hợp với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng, viễn thông, ... để triển khai các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt một cách hiệu quả, phù hợp.

5. Kết nối, cung cấp dữ liệu khám sức khỏe vào cơ sở dữ liệu của Bộ Y tế để thực hiện việc liên thông sử dụng kết quả cấp giấy khám sức khỏe điện tử phục vụ dịch vụ công trực tuyến trong cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe

- Duy trì kết nối, cung cấp dữ liệu khám sức khỏe vào cơ sở dữ liệu của Bộ Y tế để thực hiện việc liên thông sử dụng kết quả cấp giấy khám sức khỏe điện tử phục vụ dịch vụ công trực tuyến trong cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe.

- Tích cực tuyên truyền người dân sử dụng Giấy khám sức khỏe lái xe để thực hiện thủ tục Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp đủ điều kiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

6. Đẩy mạnh truyền thông và vận động xã hội

- Tăng cường công tác tuyên truyền cho người dân đến KCB các lợi ích của việc sử dụng thẻ CCCD thay thế thẻ bảo hiểm y tế, khai báo lưu trú cho bệnh nhân nội trú trên ứng dụng định danh quốc gia VneID, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Hình thức tuyên truyền: Hướng dẫn trực tiếp người dân; đăng tin, bài viết trên website của đơn vị, trang mạng xã hội facebook, zalo (tối thiểu 02 tin bài/tháng); băng rôn, khẩu hiệu, áp phích, tờ rơi tại các khoa/phòng, nơi tập trung đông người; truyền thông lồng ghép qua các cuộc họp hội đồng người bệnh, khi đón tiếp bệnh nhân mới vào khoa...

- Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, các cấp, các ngành tại địa phương tuyên truyền cho người dân tại địa phương nắm được các quy định và lợi ích của việc sử dụng thẻ CCCD thay thế thẻ bảo hiểm y tế, khai báo lưu trú cho bệnh nhân nội trú trên ứng dụng định danh quốc gia VneID, thanh toán không dùng tiền mặt... trước khi đến cơ sở KCB, hạn chế tối đa việc gây bức xúc cho người dân.

7. Kiểm tra, giám sát, thông tin báo cáo

- Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06/CP tại đơn vị mình đảm bảo thực hiện đúng nội dung, tiến độ, hiệu quả các nhiệm vụ; kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế để có giải pháp khắc phục, đề xuất Sở Y tế xem xét hỗ trợ giải quyết.

- Định kỳ thực hiện việc báo cáo kết quả triển khai về Sở Y tế (qua phòng Nghiệp vụ Y) trước ngày 12 hàng tháng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp vụ Y

- Là đầu mối, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể và các phòng thuộc Sở liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Tham mưu cho Lãnh đạo Sở chỉ đạo, hướng dẫn đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06/CP; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động, đưa ra biện pháp tháo gỡ khó khăn, tồn tại trong hoạt động của đơn vị.

- Tổng hợp các hoạt động, báo cáo Lãnh đạo Sở, UBND tỉnh, Công an tỉnh theo quy định.

2. Phòng Tổ chức - Hành chính

- Thực hiện triển khai các nhiệm vụ về việc thực hiện cài đặt ứng dụng định danh điện tử quốc gia VneID và kích hoạt định danh điện tử mức 2 trên ứng dụng VneID.

- Phối hợp với phòng Nghiệp vụ Y đăng tin, bài viết tuyên truyền về triển khai thực hiện ĐA 06 trên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế (tối thiểu 02 tin bài/tháng); báo cáo hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ phân công về Phòng Nghiệp vụ Y, trước ngày 12 hàng tháng để tổng hợp báo cáo chung.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Thực hiện triển khai các nhiệm vụ về sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thực hiện thanh toán viện phí, dịch vụ y tế và các giao dịch khác tại kế hoạch.

- Đôn đốc, giám sát việc thực hiện của các cơ sở y tế về các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán viện phí, dịch vụ y tế và các giao dịch khác. Báo cáo hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ phân công về Phòng Nghiệp vụ Y, trước ngày 12 hàng tháng để tổng hợp báo cáo chung.

4. Các phòng khác thuộc Sở

Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với phòng Nghiệp vụ Y để triển khai thực hiện các nội dung theo ĐA 06.

5. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế, các cơ sở y tế ngoài công lập

- Căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch hoạt động của đơn vị mình và triển khai thực hiện, đảm bảo thực hiện đúng nội dung, thực chất, hiệu quả các nhiệm vụ tại kế hoạch.

- Báo cáo kết quả và tiến độ thực hiện về Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Y) trước ngày 12 hàng tháng để tổng hợp báo cáo chung.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”; Sở Y tế yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Tổ Công tác ĐA 06 - CA tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Các cơ sở KCB BHYT ngoài công lập;
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Bình

